SỞ Y TẾ NINH BÌNH **BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 672 /BVĐK-HCQT V/v Kiểm tra thực trạng và báo giá Sửa chữa, chống thấm, lát nền, ốp tường, lợp mái tôn, máng inox chống dột cho các khoa, phòng, trung tâm	*Ninh Bình, ngày 14 tháng 5 năm 2026*

Kính gửi: Quý công ty/Đơn vị cung cấp

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình có nhu cầu khảo sát hiện trạng lập Báo giá Sửa chữa, chống thấm, lát nền, ốp tường, lợp mái tôn, máng inox chống dột cho các khoa, phòng, trung tâm - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Mục đích báo giá: Xây dựng giá dự toán gói thầu.

Kính đề nghị các công ty, đơn vị có đủ năng lực, kinh nghiệm trong lĩnh vực thuộc quy mô gói thầu tham gia chào giá theo nội dung Phụ lục: Danh mục số lượng, quy cách sản phẩm đính kèm.

(Báo giá có chữ ký hợp lệ, đóng dấu công ty/đơn vị ghi rõ ngày, tháng, năm báo giá, Thời hạn báo giá tối thiểu 30 ngày, giá chào đã bao gồm thuế VAT; chi phí vận chuyển, nhân công bốc xếp hàng hóa).

Thời hạn gửi báo giá: Trong vòng 10 ngày kể từ ngày thư mời được đăng trên cổng thông tin điện tử của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Địa điểm nhận báo giá: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Ninh Bình, Đường Tuệ Tĩnh, phường Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình *(Trong giờ hành chính).* Hoặc gửi kèm File Excel; File Word; File FDF vào địa chỉ mail: phonghanhchinhbvdk@gmail.com.

Quý công ty/đơn vị cần tìm hiểu thêm thông tin xin liên hệ số điện thoại: 0229.3871030.

Rất mong nhận được sự phối hợp của Quý công ty/Đơn vị.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Giám đốc (Để báo cáo);
- Phòng CTXH (Đăng tải);
- Lưu: VT, HCQT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH NINH BÌNH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

Nguyễn Văn Tuyên

PHỤ LỤC
DANH MỤC KHẢO SÁT LẬP DỰ TOÁN
(Kèm thư mời báo giá số 672 /BVĐK-HCQT ngày 14 tháng 5 năm 2026)

TT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá VNĐ	Thành tiền VNĐ
I.	Sửa chữa chống dột hành lang phía Đông bằng màng Bitum, phủ bề mặt bằng Vữa XM M75, XM PCB30. Lợp mái tôn. KT. Dài 8,0m*R3,5m				
1.	Đục lớp nền cũ, làm phẳng bề mặt. Vận chuyển vật liệu thải loại đến nơi quy định KT. (D.8,0m*R.3,5m) = 28,0 m2	M2	28,0		
2.	Chống thấm sàn mái khe lún tiếp giáp bằng màng Bitum KT. (D.8,0m*R.2,5m) = 20,0 m2	M2	20,0		
3.	Vật liệu + Nhân công lợp mái tôn + Xà gồ chống dột khe lún KT. (D.8,0m*R.3,5m)	M2	28,0		
II.	Sửa chữa chống dột hành lang phía Tây bằng màng Bitum, phủ bề mặt bằng Vữa XM M75, XM PCB30. Lợp mái tôn. KT. Dài 8,0m*R3,5m				
1.	Đục lớp nền cũ, làm phẳng bề mặt. Vận chuyển vật liệu thải loại đến nơi quy định KT. (D.8,0m*R.3,5m) = 28,0 m2	M2	28,0		
2.	Chống thấm sàn mái bằng màng Bitum KT. (D.8,0m*R.2,5m) = 20,0 m2	M2	20,0		
3.	Vật liệu + Nhân công lợp mái tôn + Xà gồ chống dột khe lún KT. (D.8,0m*R.3,5m)	M2	28,0		
III.	Sửa chữa chống dột phòng giao ban khoa GMHS. KT: (D.6,0 m*R.1,5m)				
1.	Đục lớp nền cũ, làm phẳng bề mặt. Vận chuyển vật liệu thải loại đến nơi quy định KT. (D.6,0m*R.1,5m) = 9,0 m2	M2	9,0		
2.	Chống thấm sàn mái bằng màng Bitum KT. (D.6,0m*R.1,5m) = 9,0 m2	M2	9,0		
3.	Vật liệu + Nhân công xây gạch không nung bù khe lún cao 0,3mm KT. *(D.6,0m*R.1,5m).* Bề mặt lợp inox	M2	9,0		

IV.	Sửa chữa chống dột khoa Khám bệnh yêu cầu (khe lún hành lang nhà cầu giáp khoa Cấp cứu) KT: (D.6,0 m*R.1,5m)				
1.	Chống thấm sàn mái nhà cầu bằng dung dịch keo 2 thành phần vào khe hở tiếp giáp 2 mái kết hợp màng chống thấm bitum. KT. (D.6,0m*R.0,6m) = 3,2 m2	M2	3,2		
2.	Vật liệu + Nhân công Lợp máng inox sus 304 tấm dầy 0,8mm hoàn thiện. KT. *(D.6,0m*R.1,5m).*	M2	9,0		
V.	Sửa chữa lát nền, ốp tường buồng bệnh, buồng kho, buồng làm việc các khoa, trung tâm. - Lát nền gạch Granit 600*600 - Số lượng 60 viên*0,36m/v = 21,6 m2 (gồm: C.512. K. Nội Hô hấp: 03 viên; Trung tâm PTTH&Gan mật tuỵ. B.402: 01 viên; Trung tâm ĐT-CĐT: 20 viên; Khoa Dược in phiếu + kho: 36 viên - Vữa XM M75, XM PCB30				
1.	Đục lớp nền cũ, làm phẳng bề mặt. SL: 60 viên*0,36m/v = 21,6 m2 Vận chuyển vật liệu thải loại đến nơi quy định	M2	21,6		
2.	Gạch Granit 600*600 lát nền. SL: 60 viên*0,36m/v = 21,6 m2	M2	21,6		
3.	Nhân công ốp, lát nền làm sạch bề mặt hoàn thiện.	M2	21,6		
VI.	Sửa chữa lát nền chống thấm buồng vệ sinh phòng TCKT Kích thước: D.2,8m*R1,6m - Vữa XM M75, XM PCB30				
1.	Đục lớp nền gạch cũ làm phẳng bề mặt Vận chuyển vật liệu thải loại đến nơi quy định. Kích thước: D.2,8m*R1,6m + D.8,8m*C.0,6m	M2	9,76		
2.	Gạch Granit 300*300 lát nền. Kích thước: D.2,8m*R1,6m = 4,48m2	M2	4,48		
3.	Gạch Granit 600*600 ốp nền. Kích thước: D.8,8m*C.0,6m = 5,28m2	M2	5,28		
4.	Chống thấm nền vệ sinh + Hông tường cao 0,2m tránh rò nước D.2,8m*R1,6m + D.8,8m*C.0,2m	M2	6,24		

5.	Nhân công lát nền làm sạch bề mặt hoàn thiện.	M2	9,76		
VII.	Sửa chữa lát nền chống thấm buồng vệ sinh khoa Răng hàm mặt Kích thước: D.1,9m*R.1,6m - Vữa XM M75, XM PCB30				
1.	Đục lớp nền gạch cũ làm phẳng bề mặt Vận chuyển vật liệu thải loại đến nơi quy định Kích thước: D.1,9m*R.1,6m + D.6,6m*C.0,6m	M2	7,0		
2.	Gạch Granit 300*300 lát nền. Kích thước: D.1,9m*R.1,6m = 3,04 m2	M2	3,04		
3.	Gạch Granit 600*600 ốp nền. Kích thước: D.6,6m*C.0,6m = 3,96m2	M2	3,96		
4.	Chống thấm nền vệ sinh + Hông tường cao 0,2m tránh rò nước D.1,9m*R.1,6m + D.6,6m*C.0,2m	M2	4,36		
5.	Nhân công ốp, lát nền làm sạch bề mặt hoàn thiện.	M2	7,0		
	Cộng				
	Thuế VAT 8%				
	Cộng				

(Bằng chữ: …….).

Giá trên đã bao gồm các loại thuế theo quy định của Nhà nước, chi phí vật liệu, nhân công sửa chữa, lắp đặt hoàn thiện tại Bệnh viện.